

THỜI KHÓA BIỂU CÁC LỚP K19
(Từ ngày 28/09/2026 đến ngày 04/10/2026)

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
I. LỊCH HỌC CÁC LỚP CHUYÊN MÔN															
ATQ02-K19	Sáng	Ngữ âm tiếng Trung Quốc (5/45)	2-5	Ngữ âm tiếng Trung Quốc (10/45)	2-5					Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
		Cô Thảo	402B	Cô Thảo	402B										
	Chiều														
ATQ03-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều			Ngữ âm tiếng Trung Quốc (5/45)	6-9	Ngữ âm tiếng Trung Quốc (10/45)	6-9								
				Cô Thảo	402B	Cô Thảo	502B								
ATH02-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều	Ngữ âm tiếng Hàn Quốc (5/45)	6-9	Ngữ âm tiếng Hàn Quốc (10/45)	6-9	Ngữ âm tiếng Hàn Quốc (15/45)	6-9								
		Cô Bảo Ngọc	402B	Cô Bảo Ngọc	501B	Cô Bảo Ngọc	501B								
1															

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AĐCN02-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều	Lý thuyết mạch điện (5/45 tiết)	6-10	Điện tử cơ bản (5/30 tiết)	6-10	An toàn và vệ sinh lao động (5/30 tiết)	6-10								
		Cô Sửu	404A	Thầy Huy	404A	Thầy Đàm Kiên	404A								
AĐT02-K19	Sáng	Lý thuyết mạch điện (5/45 tiết)	1-5	Điện tử cơ bản (5/30 tiết)	1-5	An toàn và vệ sinh lao động (5/30 tiết)	1-5			Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
		Cô Sửu	401A	Cô Luyện	404A	Thầy Đàm Kiên	404A								
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AĐT03-K19	Sáng	Lý thuyết mạch điện (5/45 tiết)	1-5	Điện tử cơ bản (5/30 tiết)	1-5	An toàn và vệ sinh lao động (5/30 tiết)	1-5			Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
		Cô Sứu	401A	Cô Luyến	404A	Thầy Đàm Kiên	404A								
	Chiều														
ATĐ02-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều	Lý thuyết mạch điện (5/45 tiết)	6-10	Điện tử cơ bản (5/30 tiết)	6-10	An toàn và vệ sinh lao động (5/30 tiết)	6-10								
		Cô Sứu	404A	Thầy Huy	404A	Thầy Đàm Kiên	404A								

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ATĐ03-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều	Lý thuyết mạch điện (5/45 tiết)	6-10	Điện tử cơ bản (5/30 tiết)	6-10	An toàn và vệ sinh lao động (5/30 tiết)	6-10								
		Cô Sứu	404A	Thầy Huy	404A	Thầy Đàm Kiên	404A								
ADL02-K19	Sáng	Điện cơ bản (5/30 tiết)	1-5	Điện tử cơ bản (5/30 tiết)	1-5	An toàn và vệ sinh lao động (5/30 tiết)	1-5			Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
		Cô Luyến	403B	Cô Luyến	404A	Thầy Đàm Kiên	404A								
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ACB02-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều	Tâm lý và nghệ thuật trong giao tiếp (05/45)	6 - 10			Marketing du lịch (05/30)	6 - 10								
		Cô Giang	503B			cô Trang	503B								
AKS02-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều	Tâm lý và nghệ thuật trong giao tiếp (05/45)	6 - 10			Marketing du lịch (05/30)	6 - 10								
		Cô Giang	503B			cô Trang	503B								
AHD02-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều	Tâm lý và nghệ thuật trong giao tiếp (05/45)	6 - 10			Marketing du lịch (05/30)	6 - 10								
		Cô Giang	503B			cô Trang	503B								

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
CB02-K19TC	Sáng	Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa					
	Chiều	Sinh lý dinh dưỡng (05/30)	6 - 10	Lý thuyết chế biến món ăn (05/45)	6 - 10					Lý thuyết chế biến món ăn (10/45)	6 - 10				
		thầy Hưng	304D	cô Trang	12T1					cô Trang	12T1				
OT02,03-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều	Kỹ thuật chung về ô tô và công nghệ sửa chữa (5/30)	Tiết 6-10	Vật liệu học và nhiên liệu ô tô (5/30)	Tiết 6-10	Kỹ thuật chung về ô tô và công nghệ sửa chữa (10/30)	Tiết 6-10								
		Thầy Dũng	XTH 01	Thầy Thắng	D102	Thầy Dũng	XTH 01								
AOT02,03-K19	Sáng	Kỹ thuật chung về ô tô và công nghệ sửa chữa (5/30)	Tiết 1-5	Vật liệu học và nhiên liệu ô tô (5/30)	Tiết 1-5	Vật liệu học và nhiên liệu ô tô (10/30)	Tiết 1-5			Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
		Thầy Dũng	304A	Thầy Thắng	304A	Thầy Thắng	304A								
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AOT04-K19	Sáng	Kỹ thuật chung về ô tô và công nghệ sửa chữa (5/30)	Tiết 1-5	Vật liệu học và nhiên liệu ô tô (5/30)	Tiết 1-5	Vật liệu học và nhiên liệu ô tô (10/30)	Tiết 1-5			Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
		Thầy Dũng	304A	Thầy Thắng	304A	Thầy Thắng	304A								
	Chiều														
OT01-K19TC	Sáng														
	Chiều	Vật liệu học và nhiên liệu ô tô (5/30)	13h30	Vẽ kỹ thuật (5/30)	13h30	Vật liệu học và nhiên liệu ô tô (10/30)	13h30								
		Thầy Thắng	D101	Thầy Phong	303D	Thầy Thắng	D101								
ATT02,03-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều	Kỹ năng xây dựng kế hoạch (5/45)	6-10	Nhập môn lập trình C++/Python(5/45)	6-10	Đồ họa máy tính (5/75)	1-5								
		Cô Dương Hà	502B	Cô Quỳnh	407A	Cô Vân	406A								

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADH02-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều	Kỹ năng xây dựng kế hoạch (5/45)	6-10	Thiết kế hình ảnh với Photoshop (5/60)	6-10	Thiết kế hình ảnh với Illustrator (5/60)	6-10								
		Cô Dương Hà	502B	Thầy Tuấn Anh	406A	Cô Trang	407A								
ATM02-K19	Sáng									Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
	Chiều	Maketing căn bản (5/45)	6-10	Thương mại điện tử căn bản (5/45)	6-10	Đồ họa máy tính (5/75)	1-5								
		Cô Thơm	501B	Cô Linh	403B	Cô Trang	407A								
TT02-K19TC	Sáng	Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa		Học văn hóa					
	Chiều			Nhập môn lập trình C++/Python(25/45)	13h30	Mạng máy tính cơ bản (15/45)	13h30	Nhập môn lập trình C++/Python (30/45)	13h30	Nhập môn lập trình C++/Python(35/45)	13h30				
				Cô Thủy	202D	Thầy tùng	10T1	Cô Thủy	202D	Cô Thủy	502A				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AKT02-K19	Sáng	Kinh tế học (5/60)	7h30-11h40	Nguyên lý kế toán (5/60)	7h30-11h40	Nguyên lý kế toán (10/60)	7h30-11h40			Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
		Cô Tâm	306A-2	Thầy Kết	401B	Thầy Kết	402B								
	Chiều														
AQT02-K19	Sáng	Kinh tế học (5/60)	7h30-11h40	Nguyên lý kế toán (5/60)	7h30-11h40	Nguyên lý kế toán (10/60)	7h30-11h40			Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
		Cô Tâm	306A-2	Thầy Kết	401B	Thầy Kết	402B								
	Chiều					Quản trị kinh doanh 1	6-10								
						Cô Vân	402B								
AMK02-K19	Sáng			Kinh tế học (5/60)	7h30-11h40	Kinh tế học (10/60)	7h30-11h40			Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
				Cô Tâm	401A	Cô Tâm	403B								
	Chiều	Hành vi khách hàng (5/45)	13h-17h10												
		Cô Hằng	403B												

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ALG02-K19	Sáng	Logistics căn bản (5/45)	7h30-11h40	Kinh tế học (5/60)	7h30-11h40	Kinh tế học (10/60)	7h30-11h40			Học theo lớp đầu khóa		Học theo lớp đầu khóa			
		Cô Mai	306A-1	Cô Tâm	401A	Cô Tâm	403B								
	Chiều														
BRH01-K19	Sáng	Tin học (5/75)	7h30 - 11h45	Giáo dục chính trị (5/75)	7h30 - 11h45										
		CN. Nguyễn Đức Anh	P202 tòa 2 MD	Ths. Nguyễn Văn Trường	P202 tòa 2 MD										
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
BRH02-K19	Sáng	Tin học (5/75)	7h30 - 11h45	Giáo dục chính trị (5/75)	7h30 - 11h45										
		CN. Nguyễn Đức Anh	P202 tòa 2 MD	Ths. Nguyễn Văn Trường	P202 tòa 2 MD										
	Chiều														
BDD02-K19	Sáng	Tin học (5/75)	7h30 - 11h45	Giáo dục chính trị (5/75)	7h30 - 11h45										
		CN. Nguyễn Đức Anh	P202 tòa 2 MD	Ths. Nguyễn Văn Trường	P202 tòa 2 MD										
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AYS02-K19	Sáng	Tin học (5/75)	7h30 - 11h45	Giáo dục chính trị (5/75)	7h30 - 11h45										
		CN. Nguyễn Đức Anh	P202 tòa 2 MD	Ths. Nguyễn Văn Trường	P202 tòa 2 MD										
	Chiều														
BYH01-K19	Sáng	Tin học (5/75)	7h30 - 11h45	Giáo dục chính trị (5/75)	7h30 - 11h45										
		CN. Nguyễn Đức Anh	P202 tòa 2 MD	Ths. Nguyễn Văn Trường	P202 tòa 2 MD										
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
BSD01-K19	Sáng	Tin học (5/75)	7h30 - 11h45	Giáo dục chính trị (5/75)	7h30 - 11h45										
		CN. Nguyễn Đức Anh	P202 tòa 2 MD	Ths. Nguyễn Văn Trường	P202 tòa 2 MD										
	Chiều														
BD01-K19	Sáng	Tin học (5/75)	7h30 - 11h45	Giáo dục chính trị (5/75)	7h30 - 11h45										
		CN. Nguyễn Đức Anh	P202 tòa 2 MD	Ths. Nguyễn Văn Trường	P202 tòa 2 MD										
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
BD01-K19LT	Sáng	Tin học (5/75)	7h30 - 11h45	Giáo dục chính trị (5/75)	7h30 - 11h45	Tiếng Anh (10/30)	7h30 - 11h45								
		CN. Nguyễn Đức Anh	P202 tòa 2 MD	Ths. Nguyễn Văn Trường	P202 tòa 2 MD	Ths. Vũ Thị Bình	P201 tòa 2 MD								
	Chiều			Tiếng Anh (5/30)	13h00 - 17h15	Tiếng Anh (15/30)	13h00 - 17h15	Tiếng Anh (20/30)	13h00 - 17h15						
				Ths. Vũ Thị Bình	P202 tòa 2 MD	Ths. Vũ Thị Bình	P202 tòa 2 MD	Ths. Vũ Thị Bình	P202 tòa 2 MD						
BDD01-K19LT	Sáng	Tin học (5/75)	7h30 - 11h45	Giáo dục chính trị (5/75)	7h30 - 11h45	Tiếng Anh (10/30)	7h30 - 11h45								
		CN. Nguyễn Đức Anh	P202 tòa 2 MD	Ths. Nguyễn Văn Trường	P202 tòa 2 MD	Ths. Vũ Thị Bình	P201 tòa 2 MD								
	Chiều			Tiếng Anh (5/30)	13h00 - 17h15	Tiếng Anh (15/30)	13h00 - 17h15	Tiếng Anh (20/30)	13h00 - 17h15						
				Ths. Vũ Thị Bình	P202 tòa 2 MD	Ths. Vũ Thị Bình	P202 tòa 2 MD	Ths. Vũ Thị Bình	P202 tòa 2 MD						

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
YĐT01-K19	Sáng														
	Chiều														
	Tối	Máy điện (45t)	19h30 (B7)					Máy điện (45t)	19h30 (B8)						
		Thầy Long	zoom					Thầy Long	zoom						
YDCN01-K19	Sáng														
	Chiều														
	Tối	Máy điện (45t)	19h30 (B7)					Máy điện (45t)	19h30 (B8)						
		Thầy Long	zoom					Thầy Long	zoom						

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
YĐCN01- K19LT	Sáng														
	Chiều														
	Tối	Máy điện (45t)	19h30 (B7)					Máy điện (45t)	19h30 (B8)						
		Thầy Long	zoom					Thầy Long	zoom						